

Biểu: 19.1/BCTU'

Ban hành kèm theo thông
tư số 37/2019/TT-BYT
ngày 30/12/2019

Ngày nhận báo cáo: trước
ngày 31/3 năm sau

Đơn vị báo cáo: Bệnh viện Phổi TW

Đơn vị nhận báo cáo: Vụ Kế hoạch
Tài chính - Bộ Y tế

TÌNH HÌNH PHÒNG CHỐNG LAO

Báo cáo năm

T	T	Mới				Tái phát				Điều trị lại (thất bại, ĐTL sau bỏ trị, tiền sử ĐT khác)				Không rõ tiền sử điều trị				Tổ ng cộn g
		Lao phổi có bằng chứn g vi khuẩ n học	Lao phổi khôn g có bằng chứn g vi khuẩ n học	Lao ngoà i phổi có bằng chứn g vi khuẩ n học	Lao ngoà i phổi khôn g có bằng chứn g vi khuẩ n học	Lao phổi có bằng chứn g vi khuẩ n học	Lao phổi khôn g có bằng chứn g vi khuẩ n học	Lao ngoài phổi có bằng chứn g vi khuẩ n học	Lao ngoà i phổi khôn g có bằng chứn g vi khuẩ n học	Lao phổi có bằng chứn g vi khuẩ n học	Lao phổi không có bằng chứn g vi khuẩ n học	Lao ngoà i phổi có bằng chứn g vi khuẩ n học	Lao ngoà i phổi khôn g có bằng chứn g vi khuẩ n học	Lao phổi có bằng chứn g vi khuẩ n học	Lao phổi khôn g có bằng chứn g vi khuẩ n học	Lao ngoài phổi có bằng chứn g vi khuẩ n học	Lao ngoà i phổi khôn g có bằng chứn g vi khuẩ n học	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19

	Tổng g số																	
1																		
2																		
3																		
...																		

Mục đích: Cung cấp thông tin về kết quả thực hiện chương trình phòng chống Lao (số người được phát hiện và điều trị) nhằm theo dõi và đánh giá xu hướng dịch tễ bệnh lao tại Việt Nam và đưa ra các can thiệp và dự phòng lao hiệu quả.

Thời gian báo cáo: Báo cáo 1 năm 1 lần

Cách tổng hợp và ghi chép:

Cột 1: Số thứ tự theo tỉnh

Cột 2: Danh sách các tỉnh.

Biểu: 19.1/BCTƯ: Tình hình phòng chống lao

Ghi số phát hiện bệnh nhân lao dương tính, phân theo các nhóm: mới phát hiện, tái phát, điều trị lại, và không rõ tiền sử điều trị. Mỗi nhóm lại được phân tách theo lao phổi, lao ngoài phổi có hoặc không có bằng chứng vi khuẩn.

Nguồn số liệu: Chương trình phòng chống Lao Quốc gia.